

Số: **81/2019/QĐST-HNGĐ**

Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 102/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu sau đây:

- Anh **Lê Văn Ch** - Sinh năm: 1987 địa chỉ: Số nhà xx, tổ f, phường M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Chị **Nguyễn Thị Mai Ph** - Sinh năm: 1989; địa chỉ: Số nhà xx, tổ f, phường M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn Ch và chị Nguyễn Thị Mai Ph lấy nhau là hoàn toàn tự nguyện và có đi đăng ký kết hôn vào ngày 31/12/2010, tại Ủy ban nhân dân phường Mường Thanh, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hôn nhân của anh chị phù hợp theo các quy định của Điều 8, 9 của Luật Hôn nhân và gia đình. Trong thời gian chung sống anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn giữa anh chị ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể tiếp tục, anh chị thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận tình ly hôn.

Ngày 24/10/2019 Tòa án tiến hành hòa giải để hai anh chị quay về đoàn tụ, nhưng anh chị vẫn giữ yêu cầu được Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và đúng các quy định của pháp luật, Tòa án ghi nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Lê Văn Ch và chị Nguyễn Thị Mai Ph có một con chung là cháu Lê Nguyễn Quỳnh Chi, sinh ngày 01/01/2012. Anh chị thỏa thuận chị Ph là người trực tiếp nuôi con chung cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/01 tháng (*hai triệu đồng/01 tháng*) cho đến khi cháu Chi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; thời điểm tính cấp dưỡng từ tháng 11/2019; Ph thức cấp dưỡng là chuyển tiền vào số tài khoản của chị Ph vào ngày bất kỳ trong tháng.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Ch xin nộp toàn bộ số tiền lệ phí.

Các thỏa thuận trên của hai đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Văn Ch và chị Nguyễn Thị Mai Ph thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mai Ph là người trực tiếp nuôi con chung là cháu Lê Nguyễn Quỳnh Chi, sinh ngày 01/01/2012 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000đ/01 tháng (*hai triệu đồng/01 tháng*) cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; thời điểm tính cấp dưỡng từ tháng 11/2019; Ph thức cấp dưỡng là chuyển tiền vào số tài khoản của chị Ph vào ngày bất kỳ trong tháng.

- Về tài sản: Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Văn Ch nộp toàn bộ số tiền lệ phí là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Ch đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên theo Biên lai thu tiền số: AA/2010/09948 ngày 18/10/2019. Anh Ch đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát TP;
- Chi cục THADS TP;
- UBND P. Mường Thanh, Tp Điện Biên Phủ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Phan Văn Khanh

